



Bài báo nghiên cứu CHÁNH TỔNG VÀ PHÓ CHÁNH TỔNG TRONG BỘ MÁY QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH Ở NAM KỲ THỜI PHÁP THUỘC

Lê Minh Hiếu

Trường THCS – THPT Tuệ Đức, Việt Nam

Tác giả liên hệ Lê Minh Hiếu – Email: hieuminh0209@gmail.com

Ngày nhận bài: 30-3-2020; ngày nhận bài sửa: 27-5-2020; ngày duyệt đăng: 22-7-2020

TÓM TẮT

Trong tổ chức bộ máy hành chính Nam Kỳ thời Pháp thuộc, các chức vụ Chánh tổng và Phó chánh tổng được xếp trong ngạch nhân viên hành chính, có hưởng lương và xếp hạng. Trong hoạt động của mình, Chánh tổng và Phó chánh tổng chịu sự giám sát và kiểm soát của chính quyền cấp tỉnh về nhân sự và phải được quan Thống đốc phê chuẩn. Bài viết này sử dụng phương pháp lịch sử để nghiên cứu về vai trò và chức năng của Chánh tổng và Phó chánh tổng trong tổ chức bộ máy quản lý hành chính ở Nam Kỳ thời Pháp thuộc. Bài viết chỉ ra Chánh tổng và Phó chánh tổng là người trung gian giữa làng xã và chính quyền cấp trên. Họ có vai trò quan trọng trong cơ cấu tổ chức quản lý cấp cơ sở của chính quyền thực dân Pháp; có chức năng truyền đạt những công lệnh của chính quyền cấp trên xuống làng xã và giám sát việc thực thi những công lệnh đó; trực tiếp điều hành, quản lý, kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động của các làng xã.

Từ khóa: Chánh tổng; Phó chánh tổng; tổ chức bộ máy hành chính ở Nam Kỳ thời Pháp thuộc

1. Mở đầu

Trong tổ chức bộ máy hành chính ở Nam Kỳ dưới thời Pháp thuộc, các chức vụ Chánh tổng và Phó chánh tổng (gọi tắt là Phó tổng) được xếp trong ngạch nhân viên hành chính, có hưởng lương và có xếp hạng. Chánh tổng được chia làm Chánh tổng hạng nhất, Chánh tổng hạng nhì và Chánh tổng hạng ba. Đối với cấp Phó tổng thì chia làm Phó tổng hạng nhất và Phó tổng hạng nhì. Tùy theo cấp bậc mà họ có chế độ lương bổng và đặc điểm trang phục riêng để nhận biết.

Trong hoạt động của mình, Chánh tổng và Phó tổng chịu sự giám sát và kiểm soát của chính quyền cấp tỉnh về nhân sự và phải được quan Thống đốc phê chuẩn. Tuy chỉ là người trung gian giữa làng xã và chính quyền cấp tỉnh nhưng Chánh tổng và Phó tổng đóng vai trò rất quan trọng trong cơ cấu tổ chức quản lý cấp cơ sở của chính quyền thuộc địa ở Nam Kỳ.

2. Vai trò của Chánh và Phó tổng trong bộ máy quản lý cấp tổng của Pháp ở Nam Kỳ

Cite this article as: Lê Minh Hiếu (2020). ‘Chanh tong’ and ‘Pho Chanh tong’ in the administration in Nam Ky during the French Colonial period. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 17(7), 1225-1234.

2.1. Đơn vị hành chính cấp tổng trong hệ thống hành chính

Tổng xuất hiện từ thời Lê – Mạc và tiếp tục được duy trì ở thời Lê – Trịnh thế kỉ XVII, XVIII, song “tổ chức này vẫn chủ yếu tồn tại với chức năng liên kết tự nguyện một cụm làng xã với nhau trong các hoạt động thủy lợi, tín ngưỡng. Vì thế, trong thời kì này xuất hiện một số ngôi chùa và ngôi đình chung của một vùng được gọi là chùa Tổng, đình Tổng” (Dinh, 2005, p.16-20).

Từ đầu thế kỉ XIX, khi mà cấp tổng được thành lập phổ biến trong phạm vi cả nước, thì tổng mới có chức năng của một đơn vị hành chính trong bộ máy chính quyền địa phương.

Dưới thời Pháp thuộc, ở Nam Kỳ, mỗi tỉnh (giai đoạn đầu gọi là tiểu khu¹) được chia thành nhiều tổng. Một tổng bao gồm nhiều làng và số làng trong một tổng khoảng trên dưới 10 làng chứ không cố định trong một con số cụ thể và số làng trong một tổng cũng có thể có sự điều chỉnh. Năm 1880, tại hạt tham biện thứ 20 ở Nam Kỳ có hai tổng là Bình Chánh Thượng và Dương Minh. Trong đó, tổng Bình Chánh Thượng có 10 làng (An Hòa, Phú Thạnh, Hiệp Hòa, Hội An, Xuân Hòa, Tân An, Chơn Sang, Phú Hòa Xã, Phú Hòa Vạn, Hòa Hưng), còn tổng Dương Minh lại có 13 làng (Khánh Hội, Tam Hội, Vĩnh Hội, Thái Bình, Tân Hòa, Nhơn Hòa, Tân Thành, Nhơn Giang, Bình An, Tân Kiểng, Tân Quảng, Tân Châu, Hòa Bình).

Tuy nhiên, đến năm 1862, các làng “Tân Quảng, Tân Châu, Tân Kiểng và Hòa Bình nhập lại thành làng Tân Lập; nhập 2 làng Bình An và Tân Thành thành làng Liên Thành, hạ số làng của tổng Dương Minh xuống còn 9 làng” (Nguyen, 2016, p.252). Bên cạnh đó, tổng Bình Chánh Thượng cũng có sự điều chỉnh từ 10 làng xuống còn 7 làng khi 2 làng An Hòa và Hiệp Hòa nhập thành làng Tân Định; làng Chơn Sang và Phú Hòa Vạn nhập thành làng Nam Chơn, làng An Hội và Tân An nhập thành làng Hòa Mỹ.

Đến cuối năm 1919 đầu 1920, toàn Nam Kỳ có 228 tổng (Duong, 1988, p.189) thuộc 20 tỉnh (hoặc khu vực) với số liệu cụ thể ở Bảng 1 sau đây:

Bảng 1. Bảng thống kê số tỉnh và số tổng thuộc tỉnh ở Nam Kỳ đến cuối năm 1919 đầu 1920

Tên tỉnh (hoặc khu vực)	Số tổng trực thuộc
Bạc Liêu	5
Bà Rịa	8
Bến Tre	21
Biên Hòa	17
Cần Thơ	10
Châu Đốc	12
Khu vực Hà Tiên (thuộc tỉnh Châu Đốc)	4
Chợ Lớn	12

¹ Ngày 20/12/1899, Toàn quyền Đông Dương đã ban hành nghị định cho đổi cách gọi các Hạt tham biện ở Nam Kỳ là tỉnh kể từ ngày 01/01/1900 cho thống nhất với các tỉnh ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ.

Gia Định	17
Long Xuyên	8
Mỹ Tho	15
Khu vực Gò Công (thuộc tỉnh Mỹ Tho)	5
Rạch Giá	10
Sóc Trăng	11
Tân An	10
Tây Ninh	10
Thủ Dầu Một	10
Trà Vinh	20
Vĩnh Long	13
Khu Sa Đéc (thuộc tỉnh Vĩnh Long)	10

Tổng thuộc chính quyền cấp tỉnh quản lý, có thể xem đây là một cấp hành chính trung gian trong tổ chức chính quyền địa phương thời Pháp thuộc. Theo từ điển tiếng Việt do Hoàng Phê chủ biên thì “trung gian” có nghĩa là “ở khoảng giữa, có tính chất chuyển tiếp hoặc nối liền giữa hai cái gì” (Hoang, 2016, p.1329). Ở đây, chúng ta có thể hiểu nền hành chính cấp trung gian (cấp tổng) là cấp hành chính ở giữa (tỉnh và xã), có chức năng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc cấp dưới (làng, xã) thi hành các chủ trương chính sách về quản lý nhà nước và điều hành xã hội từ các cấp chính quyền phía trên (tỉnh hoặc cao hơn). Đồng thời nó cũng nhận xét, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện của cấp dưới (làng, xã) lên cấp trên (tỉnh hoặc cao hơn). Nền hành chính cấp trung gian đóng vai trò là cầu nối, giúp hệ thống quản lý của chính quyền vận hành xuyên suốt và hiệu quả từ trên xuống dưới không bị gián đoạn.

Đứng đầu mỗi tổng là Chánh tổng và Phó tổng người Việt. Tuy nhiên, đó không phải là quy ước cố định, số lượng Chánh, Phó trong một tổng có thể có sự điều chỉnh khác nhau tùy tình hình và tùy từng địa phương. Dưới đây là số liệu về đội ngũ Chánh, Phó tổng của một số tỉnh ở Nam Bộ (Duong, 1988, p.189):

- Cần Thơ (10 tổng): 10 Chánh tổng, trong đó có 4 hạng nhất, 3 hạng nhì và 3 hạng ba; có 9 Phó tổng, trong đó có 7 hạng nhất và 2 hạng nhì.
- Biên Hòa (17 tổng): 15 Chánh tổng, trong đó có 1 hạng nhất, 8 hạng nhì và 6 hạng ba; có 17 Phó tổng, trong đó có 1 hạng nhất, 8 hạng nhì và 6 hạng ba.
- Bến Tre (21 tổng): 21 Chánh tổng, 21 Phó tổng.
- Châu Đốc (12 tổng): 9 Chánh tổng, 13 Phó tổng.
- Gia Định (17 tổng): 17 Chánh tổng, 14 Phó tổng.

Có thể khái quát như Bảng 2 sau đây:

Bảng 2. Bảng khái quát về số lượng Chánh, Phó tổng của một số tỉnh ở Nam Kỳ đến cuối năm 1919 đầu 1920

Tên tỉnh	Số tổng trong tỉnh	Số Chánh tổng	Số Phó tổng
		10	9
Cần Thơ	10	(1 hạng nhất, 8 hạng nhì, 6 hạng ba)	(7 hạng nhất, 2 hạng nhì)
		15	17
Biên Hòa	17	(1 hạng nhất, 8 hạng nhì, 6 hạng ba)	(1 hạng nhất, 8 hạng nhì, 6 hạng ba)
Bến Tre	21	21	21
Châu Đốc	12	9	13
Gia Định	17	17	14

2.2. Chức năng, nhiệm vụ của Chánh tổng và Phó tổng

Tổng là cấp hành chính trung gian giữa tỉnh và làng xã. Đứng đầu tổng là Chánh tổng² và Phó tổng. Từ năm Minh Mệnh thứ 3 (1822), nhà Nguyễn định cho các địa phương chỉ đặt mỗi tổng một viên Chánh tổng. Sau đó được quy định cụ thể hơn: tổng nào có số đinh dưới 5000 người, ruộng dưới 1000 mẫu, lại nhiều việc, ở cách xa huyện lỵ từ hai ngày đường trở lên thì ngoài viên Chánh tổng, còn cho đặt thêm một viên Phó chánh tổng. Chức này thường do các viên tri phủ, tri huyện chọn người rồi làm tờ đề đặt lên. Chánh tổng là người có trách nhiệm trông coi một tổng, có nhiệm vụ: “Đến kì binh lương thì thu thuế đúng hạn, có trộm giặc lén lút thì nã bắt, hay có cường hào gàn dở thì vạch rõ để trị tội, có kẻ điều toa gian dối thì trừng trị để cho thuế khóa xong đủ, địa phương yên ổn, dân không bị tổn hại và không bị phiền nhiễu” (Dinh, 2005, p.16-20).

Đến những năm đầu của thế kỉ XX, theo như quy định được ghi lại trong sách *Tân thư tổng lí quy điều (sách tóm rút các lễ luật dạy về việc cai trị làng tổng Annam trong quản hạt Nam Kỳ)* thì nhiệm vụ Chánh tổng là:

Phải đỡ vức cho phần tổng mình trước mặt quan, và phải xem sóc cho các làng tuân hành trong nước, cho thuế vụ thôn nạp cho kịp, cho sự bằng tịnh trong các làng, các xã và dạy các làng [đối với những kẻ] trễ nải [việc đóng thuế hoặc các khoản phí] bè gian, đảng nghịch, ăn trộm, ăn cướp trong làng [thì] phải bắt nạp những kẻ ấy. (Ernest Outrey, 1913, p.13)

Chánh tổng cũng có quyền được giảng hòa, phân xử một số vấn đề trong tổng của mình khi hai bên đương sự có nhu cầu. Bên cạnh đó, Chánh tổng cũng phải xem xét, quản lí việc giáo dục trong tổng của mình:

² Lúc đầu, người đứng đầu tổng được gọi là Cai tổng. Tuy nhiên đến tháng 11/1885, theo đề nghị của Cao Hữu Sung, Tuần phủ tỉnh Quảng Trị, vua Đồng Khánh đổi tên gọi chức Cai tổng thành Chánh tổng để tránh tên húy của Kiên Thái Vương (Hong Cai), là cha đẻ của Đồng Khánh. Trong bài viết này, chúng tôi sử dụng chung một từ thống nhất là CHÁNH TỔNG, PHÓ CHÁNH TỔNG.

Phải xem sóc các trường học [của tổng] mình, cho những trường ấy được sạch sẽ, cho học trò học siêng năng, lo cho những nhà có đủ ăn lo cho con tới học. (.....) khi nào [các trường học] nghỉ quá 2 bữa thì chánh tổng phải xin phép quan tham biện sở tại. Chánh tổng phải buộc thầy giáo dạy cho siêng năng. (Ernest Outrey, 1913, p.14)

Nếu bận việc thì Chánh tổng có thể cho phép các xã trưởng ở những làng có trường học thay mình trông coi các việc dạy và học ở trường đó.

Phó tổng là người hỗ trợ Chánh tổng điều hành, quản lý công việc trong tổng của mình. Cùng với Chánh tổng, Phó tổng là người của nhà nước đặt lên để thực hiện, thi hành các chính sách, “các lời quan chủ tỉnh truyền dạy”.

Tổng gắn chặt với làng xã, là “cấp trên” trực tiếp trong phân cấp quản lý của chính quyền thuộc địa ở Nam Kỳ. Nếu như người Pháp xem làng xã như là một “nước cộng hòa nhỏ” và chưa thể trực tiếp cai quản đến cơ sở làng xã này thì chính quyền cấp tổng sẽ thay họ làm việc đó. Cấp tổng như là một cánh tay nối dài của chính quyền đô hộ. Chức năng chính của cấp tổng là truyền đạt những công lệnh của chính quyền cấp trên xuống làng xã và giám sát việc thực thi những công lệnh đó. Họ là những người trực tiếp điều hành, quản lý, kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động của các làng xã. Chánh tổng và Phó tổng đóng vai trò quan trọng không thể thiếu trong bộ máy chính quyền cơ sở (từ cấp tổng đến làng xã) của chính quyền thuộc địa ở Nam Kỳ. Không có họ, người Pháp không thể vận hành các cấp chính quyền cơ sở và thực thi chính sách cai trị một cách xuyên suốt, hiệu quả và thu được những lợi ích to lớn từ mảnh đất thuộc địa này. Thông qua việc tuyển dụng, bổ nhiệm và dành một số quyền lợi nhất định cho Chánh tổng và Phó tổng, người Pháp đã nắm lấy những người có thực quyền ở cấp tổng và biến họ thành tay sai đắc lực trong bộ máy cai trị của mình. Đây là thủ đoạn của Pháp trong chính sách cai trị dùng người Việt trị người Việt đối với đất nước ta.

2.3. Quyền lợi của Chánh tổng và Phó tổng

Trong tổ chức bộ máy hành chính ở Nam Kỳ dưới thời Pháp thuộc, các chức vụ Chánh tổng và Phó chánh tổng “thực sự được xếp trong ngạch nhân viên hành chính, có hưởng lương và có xếp hạng” (Duong, 1988, p.79).

Chánh tổng được chia làm Chánh tổng hạng nhất, Chánh tổng hạng nhì và Chánh tổng hạng ba. Đối với cấp Phó tổng thì chia làm Phó tổng hạng nhất và Phó tổng hạng nhì. Tùy theo cấp bậc mà có chế độ lương bổng và đặc điểm trang phục riêng để nhận biết (xem Bảng 3).

Bảng 3. Bảng thống kê tiền lương và đặc điểm trang phục của Chánh, Phó tổng

Cấp bậc	Lương theo năm	Đặc điểm trang phục
Chánh tổng hạng nhất	300 đồng	Mang dây băng lụa đỏ, có hai tua bạc
Chánh tổng hạng nhì	240 đồng	Mang dây băng lụa lông kết, có hai tua băng tơ chỉ bạc
Chánh tổng hạng ba	180 đồng	Mang dây băng lụa xanh, có hai tua băng tơ

Phó chánh tổng hạng nhất	144 đồng	Mang dây băng đỏ ở chính giữa, hai bên thì trắng, có hai tua bằng bạc
Phó chánh tổng hạng nhì	96 đồng	Mang dây băng trắng ở chính giữa, hai bên thì đỏ, có hai tua bằng bạc

Nguồn: (Duong, 1988, p.1870)

Các Chánh tổng và Phó tổng “đang hành chánh [làm việc] thì phải mang dây băng để phân biệt” (Ernest Outrey, 1913, p.12). Chánh tổng phải sử dụng con dấu vuông, thường làm bằng đồng, trên đó có khắc số hiệu của Hạt bằng chữ số Arab, danh hiệu của tổng bằng chữ Pháp và chữ nho.

Đối với Chánh tổng ở thứ hạng thấp muốn lên hạng thì phải được quan tham biện sở tại xin và phải tại chức tại hạng ấy từ ba năm trở lên hoặc có công trạng đặc biệt. Các Phó tổng nếu đã tại chức đủ hai năm thì có thể được thăng chức lên làm Phó tổng hạng nhất.

Đối với các Chánh tổng hạng nhất ở các tỉnh Nam Kỳ, nếu làm Chánh tổng được 10 năm và được quan tham biện chủ tỉnh xin cho thì được phép đi thi làm quan tri huyện hạng nhì.

Có khen thưởng thì cũng sẽ có trách phạt, khi không hoàn thành nhiệm vụ hoặc trong tổng có vấn đề gì thì phải lập tức báo lên quan cấp trên không thì sẽ phải chịu “trách phạt chẳng dung như thể đồng tâm cùng kẻ nghịch” (Ernest Outrey, 1913, p.14). Ngoài ra, nếu Chánh tổng với Xã trưởng cùng nhau làm điều phi pháp hoặc Xã trưởng bị Chánh tổng ép làm điều phi pháp thì một mình Chánh tổng bị phạt còn Xã trưởng thì vô can vì là cấp dưới và phải làm theo Chánh tổng.

2.4. Tuyển dụng, bổ nhiệm Chánh, Phó tổng

Chánh, Phó tổng có hai hình thức tuyển dụng được áp dụng qua hai giai đoạn khác nhau đó là tuyển dụng thông qua thi tuyển và tuyển dụng thông qua bầu cử.

• Tuyển dụng thông qua thi tuyển

Thời Pháp thuộc, ở Nam Kỳ, Chánh tổng và Phó tổng được xếp trong ngạch nhân viên hành chính, được hưởng lương và xếp hạng bậc. Trước 1887, Chánh tổng và Phó tổng do chính quyền thực dân Pháp lựa chọn, chỉ định. Sau 1887, Chánh, Phó tổng được tuyển lựa thông qua thi tuyển được tổ chức tại tỉnh lỵ của tỉnh đó. Khi trong tổng khuyết Chánh, Phó tổng thì các hương chức trong làng thuộc tổng ấy nhóm họp lại chọn người có đủ điều kiện để thi làm Chánh, Phó tổng. Đối tượng dự thi phải có những điều kiện sau:

- Người thi phải ít nhất từ 30 tuổi trở lên, không bị án xử đại hình hoặc xử phạt và cũng không bị cách chức lần nào.
- Trước khi thi, người dự thi phải được khám xem có bị bệnh và có còn đủ sức làm việc hay không.
- Mỗi người thi không được cho quá hai làng đem lên trình³.

³ Ý nói ứng cử viên không được nhiều hơn 2 làng cùng đề cử, việc này nhằm tạo cơ hội cho những người khác

- Người dự thi là thông gia hoặc bà con còn trong bốn đời với Chánh tổng, Phó tổng thì không được ra thi.

Đối với người đi thi lên Chánh tổng thì phải buộc người đó phải làm qua Phó tổng. Nếu xét thấy Phó tổng nào không đủ năng lực lên làm Chánh tổng thì không được thi.

Khi đã có danh sách người dự thi, quan Tham biện sẽ cho đòi Hương chủ, Hương cả của làng có người đi thi lên để kiểm tra lại về năng lực và nhân cách, đạo đức. Sau khi bàn định, kiểm tra xong thì quan định ngày thi cho các thí sinh.

Ban giám khảo hội thi gồm có một chủ hội và hai hội viên. Chủ hội do quan Phó tham biện (nếu không có thì quan Ký lục tỉnh) đảm trách. Hai hội viên gồm một thầy giáo người Pháp do quan Thống đốc cử đến và một người do quan Tham biện đề cử trong hàng Đốc phủ sứ, Phủ hoặc Huyện đang còn làm việc trong tỉnh (Ernest Outrey, 1913, p.11). Sau khi có kết quả thì người đứng đầu, có điểm số cao nhất sẽ được công nhận và cấp bằng. Nội dung thi gồm một tờ phúc bẩm về công việc [theo phận sự được phân công của Chánh tổng hoặc Phó tổng] và một câu hỏi về chức năng, quyền hạn của Chánh tổng và Phó tổng.

Đến 1915, Thống đốc Nam Kỳ có sự điều chỉnh việc thi chọn chức quan Chánh, Phó tổng với nội dung cơ bản là:

- Kỳ thi tuyển sẽ không tổ chức tại tỉnh lỵ của tỉnh nữa mà tổ chức tập trung tại Sài Gòn nhằm tránh tình trạng chạy chọt chức chánh, phó tổng.

- Đề thi bằng tiếng Việt nhưng có một bài thi bằng tiếng Pháp để tính thêm điểm mục đích nhằm khuyến khích việc học chữ Pháp.

- Ban giám khảo gồm 4 người Pháp trong đó phải có ít nhất ba người biết tiếng Việt. (Duong, 1988, p.187)

• **Tuyển dụng thông qua bầu cử**

Đến năm 1918, Chánh, Phó tổng không còn thi tuyển nữa mà được tuyển chọn thông qua bầu cử. Thống đốc là người quyết định cuối cùng trong việc tuyển lựa này. Ứng cử viên cho vị trí Phó tổng phải có các tiêu chuẩn sau:

- Tiêu chuẩn chung: Phải là người hiện ở trong tổng, tuổi ít nhất là 35, không can án, người ở tổng nào thì ứng cử ở tổng đó.

- Ứng cử viên Phó tổng phải thuộc một trong ba nhóm người: Hiện đang là ủy viên hoặc cựu ủy viên của Hội đồng kỳ mục xã suốt 6 năm (trong đó phải có 2 năm làm lý trưởng); hiện đang là ủy viên hoặc cựu ủy viên của Hội đồng hàng tỉnh suốt trong 2 năm; hiện đang là viên chức hoặc cựu viên chức của các cơ sở ở Đông Dương đã có tối thiểu 12 năm công tác. (Duong, 1988, p.188)

Khi bầu Chánh, Phó tổng, không phải tất cả mọi người dân trong tổng đều có quyền tham gia bầu cử, chỉ có một số ít người đủ tiêu chuẩn mới được tham gia bầu Chánh, Phó tổng. Tiêu chuẩn đó như sau:

- Toàn bộ ủy viên hoặc cựu ủy viên của Hội đồng kỳ mục các xã trong tổng hữu quan.

- Địa chủ, thương gia, kĩ nghệ gia hoặc các người làm nghề khác trong tổng mà mức thuế tối thiểu ước tính phải đóng là 100 đồng Đông Dương, tuổi từ 25 trở lên.
- Những người có bằng cao đẳng, tú tài hoặc bằng chuyên nghiệp trung cấp, tuổi từ 25 trở lên và đã sống tại tổng hữu quan từ 1 năm trở lên.
- Cuối cùng, những người nằm trong nhóm đã đủ tiêu chuẩn cho vị trí ứng viên Chánh, Phó tổng sẽ là người đủ tiêu chuẩn để được tham gia bầu cử.

Với điều kiện cử tri như thế này thì chỉ một số ít người trong tổng có đủ điều kiện để tham gia, còn người dân lao động rất khó tham gia vào hoạt động bầu cử này. Về hình thức, đây là cách bầu chọn dân chủ công khai nhưng thực chất chỉ một bộ phận người có đủ tiêu chuẩn mới được tham gia và quyết định đến kết quả bầu chọn. Cử tri tiến hành bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín, bầu chọn ra 3 người trong số các ứng cử viên. Danh sách trúng cử “phải được trình lên thống đốc. Theo đề nghị của quan chủ tỉnh, Thống đốc sẽ lựa chọn một trong ba người để bổ nhiệm làm Phó tổng hạng nhì. Phó tổng hạng nhì phải trải qua 2 năm làm việc mới được xét chuyển lên Phó tổng hạng nhất” (Duong, 1988, p.189). Khi khuyết một vị trí Chánh tổng thì sẽ tuyển chọn một trong số các Phó tổng có đủ điều kiện lên thay.

Việt Nam đang tiến hành đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng bộ máy quản lí nhà nước tinh giản, hiện đại, đáp ứng nhu cầu xây dựng và phát triển đất nước trong thời kì mới. Từ những hiệu quả trong việc tuyển chọn và sử dụng nhân sự cấp tổng của người Pháp đối với Việt Nam chúng ta có thể rút ra được nhiều bài học hữu ích đối vấn đề cải cách hành chính và xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở trong bối cảnh hiện nay. Một trong những bài học đó là đánh giá đúng vị trí, vai trò quan trọng của cán bộ cấp cơ sở với việc thực hiện quyền quản lí, điều hành xã hội của nhà nước. Cán bộ cơ sở là cầu nối giữa nhà nước với nhân dân ở địa phương đó, đại diện cho nhà nước để thực thi quyền lực nhà nước. Họ là những người gần dân, nắm bắt được những tâm tư, nguyện vọng của dân, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ở địa phương. Họ đã và đang có những đóng góp to lớn vào sự ổn định và phát triển của đất nước. Bởi “sự nghiệp đổi mới đất nước muốn thành công phải tạo sự chuyển biến tích cực từ cơ sở, mà sự chuyển biến ở cơ sở lại phụ thuộc rất quan trọng ở chất lượng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo quản lí chủ chốt cấp cơ sở” (Vo, 2020).

3. Kết luận

Trong tổ chức bộ máy hành chính ở Nam Kỳ thời Pháp thuộc, đơn vị hành chính cấp tổng được hoàn thiện hơn, có sự phân công chức năng, nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng hơn so với giai đoạn phong kiến trước đó. Đứng đầu tổng là Chánh tổng và Phó chánh tổng. Hai chức danh này được chính quyền xếp vào ngạch viên chức hành chính, có quy định kiểm tra, đánh giá, xếp hạng, đặc điểm trang phục và được trả lương theo quy định.

Về số lượng Chánh, Phó trong một tổng không có quy định giới hạn cụ thể mà tùy tình hình của địa phương mà có sự tăng giảm, điều chỉnh cho phù hợp. Bên cạnh đó, việc tuyển

chọn người vào vị trí Chánh, Phó tổng cũng có những quy định cụ thể, rõ ràng; lúc đầu là thi tuyển nhưng từ 1918 thì chuyển sang bầu cử cho hai chức danh này.

Chánh tổng và Phó tổng là người trung gian giữa làng xã và chính quyền cấp tỉnh hoặc cao hơn. Trong hoạt động của mình, Chánh tổng và Phó tổng đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu tổ chức quản lý hành chính nhà nước cấp cơ sở của chính quyền thực dân Pháp. Họ là người trực tiếp đôn đốc và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chủ trương, chính sách của chính quyền thuộc địa ở các làng xã. Thông qua Chánh tổng và Phó chánh tổng, thực dân Pháp đã từng bước can thiệp và tăng cường nhiều hơn sự kiểm soát đối với chính quyền và người dân Việt Nam ngay tại cấp cơ sở (làng, xã), không còn tình trạng thiếu kiểm soát như giai đoạn nửa cuối thế kỷ XIX. Việc tăng cường nhiều hơn chức năng, nhiệm vụ cũng như hình thức tuyển chọn của Chánh và Phó tổng đã cho thấy chính quyền Pháp ngày càng tăng cường can thiệp và quản lý chặt chẽ đối với nền hành chính ở Việt Nam nói chung và Nam Kỳ nói riêng thông qua bộ máy nhân sự người Việt. Chủ trương này giúp Pháp thực hiện được ý đồ cai trị của họ mà tránh được việc tiếp xúc, va chạm trực tiếp giữa chính quyền Pháp và người dân. Bên cạnh đó, bài viết còn mang đến một kinh nghiệm thực tiễn về tuyển chọn và sử dụng cán bộ cấp cơ sở. Việc tuyển chọn và sử dụng những cán bộ có đủ tài đức rất quan trọng và ảnh hưởng rất lớn đến sự ổn định và phát triển của đất nước hiện nay.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Dương, K. Q. (1988). *Chinh quyền thuộc địa ở Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám 1945 – Góp phần tìm hiểu cơ sở lịch sử – xã hội Việt Nam thời kỳ thực dân Pháp thống trị* [Colonial government in Vietnam before the August Revolution of 1945 – Contributing to understanding the historical and social basis of Vietnam during the French colonial period]. Hanoi: Science and Social Publishing House.
- Dinh, K. T. (2005). Về đơn vị hành chính “Tong” ở Việt Nam [About the “Tong” administrative unit in Vietnam]. *Historical research periodical*, 1(344), 16-20.
- Hoàng, P. (Chief Editor) (2016). *Tu điển tiếng Việt* [Vietnamese Dictionary]. Hanoi: Hong Duc Publishing House.
- Nguyễn, D. T. (2016). *Che do thực dân Pháp trên đất Nam Kỳ 1859-1954, Tập 1* [French colonial rule in Cochinchina 1859-1954, vol 1]. Hochiminh: Ho Chi Minh General Publishing House.
- Outrey, E. (Chief Editor). *A new book of rules and general regulations: The book summarizes the guidelines of the laws of the rule of An Nam village in Cochinchina* (Translators: Tran, V. S., Tran, Q. T., Nguyen, P. H.) (1913) [*Tan tho tong li quy dieu: sách tóm tắt các lệ luật dạy về cai trị làng tong An Nam trong quan hạt Nam Kỳ*]. Saigon: Imprimerie Comm erciale C. ARDIN.
- Vo, T. M. H. (2020). Vai trò cán bộ cơ sở trong thời kỳ mới. [The role of grassroots cadres in the new period]. Retrieved from <http://www.tctph.gov.vn/modules.php?name=Noisan&id=77>

**‘CHANH TONG’ AND ‘PHO CHANH TONG’ IN THE ADMINISTRATION IN NAM KY
DURING THE FRENCH COLONIAL PERIOD**

Le Minh Hieu

Tue Duc high school, Vietnam

Corresponding author: Le Minh Hieu – Email: hieuminh0209@gmail.com

Received: March 30, 2020; Revised: May 27, 2020; Accepted: July 22, 2020

ABSTRACT

In the administration in Cochinchine under the French rule, the positions of Chanh tong and Pho chanh tong were classified as administrative staff receiving salary and having rank.

Chanh tong and Pho chanh tong is subject to the supervision and control of the provincial government on personnel and must be approved by the Governor. The author uses historical methods to study their roles and functions in the administration in Nam Ky during the French colonial period. The result shows that they were intermediaries between villages and provincial governments. They have an important role in the administrative structure of the French colonial government. They were responsible for passing orders from higher authorities to the villages and overseeing the implementation. They had to directly manage, check, and evaluate the performance of the villages.

Keywords: Chanh tong; Pho chanh tong; the Nam Ky administration under the French rule